TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169 /2024/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hòa – Hiệu trưởng Trường THCS Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Ông Phạm Ngọc Đông - Cán hộ về hưu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Viết Thao - Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2024/HSST-QĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh B**, giới tính: Nam, sinh ngày 10/5/2004 tại thành phố Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Bảo A, sinh năm 2004; Con: Chưa có; Tiền sự, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/11/2023 cho đến nay. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Bùi Văn T**, giới tính: Nam, sinh ngày 31/8/2005 tại thành phố Q, tỉnh B (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 năm 11 tháng 15 ngày tuổi); Nơi cư trú: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Phục vụ nhà hàng; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn Đ, sinh năm 1975 và bà: Võ Thị Q, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/11/2023 cho đến nay. (Có mặt).

3. Họ và tên: **Bùi Văn C**, giới tính: Nam, sinh ngày 16/3/2007 tại thành phố Q, tỉnh B (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 năm 04 tháng 30 ngày tuổi); Nơi cư trú: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Phục vụ nhà hàng; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Trung N, sinh năm 1978 và bà: Võ Thị H, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/11/2023 cho đến nay. (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị cáo Bùi Văn C:* Ông Bùi Trung N, sinh năm 1978 và bà Võ Thị H, sinh năm 1982; cùng trú tại: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; là cha, mẹ bị cáo Bùi Văn C. (ông N có mặt, bà H vắng mặt).

- *Người bào chữa:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B bào chữa cho bị cáo Bùi Văn C, do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B cử. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1975 và bà Võ Thị Q, sinh năm 1978; cùng trú tại: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; là cha, mẹ bị cáo Bùi Văn T. (Vắng mặt).

2. Em Võ Ngọc H, sinh ngày 18/8/2007 và người đại diện hợp pháp theo pháp luật của em H: Ông Võ C, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1972; cùng trú tại: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; là cha, mẹ của em H. (em H và ông C có mặt, bà H vắng mặt).

3. Em Huỳnh Công N, sinh ngày 03/5/2008 và người đại diện hợp pháp theo pháp luật của em Nhân: Ông Huỳnh Công Đ, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Bích K, sinh năm 1984; cùng trú tại: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; là cha, mẹ của em N. (Tất cả vắng mặt).

4. Em Nguyễn T, sinh ngày 22/9/2007 và người đại diện hợp pháp theo pháp luật của em T: Ông Nguyễn C, sinh năm 1976 và bà Dương Thị D, sinh năm 1977; cùng trú tại: Thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh B; là cha, mẹ của em T. (em T và ông C có mặt, bà D vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Đinh Thiên B, Bùi Trung N, Võ Minh Y, Đỗ Ngọc Q, Nguyễn Võ Tuấn P, Nguyễn Thị Linh N, Nguyễn Thị T. (Tất cả vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Võ Ngọc H và Đinh Thiên B có mâu thuẫn với nhau nên tối ngày 14/8/2023, Nguyễn Minh B rủ Bùi Văn T, Bùi Văn C, Nguyễn T, Huỳnh Công N và Võ Ngọc H cùng đi đánh Đinh Thiên B để trả thù thì cả nhóm đồng ý. Do không biết B đang ở đâu nên B nói C điều khiển xe mô tô chở N đi tìm B. C và N đi một lúc thì quay về nói lại cho cả nhóm biết B đang nhậu tại nhà của Đỗ Ngọc Q ở thôn L, xã N, thành phố Q.

Đến khoảng 03 giờ ngày 15/8/2023, cả nhóm tập trung tại quán cà phê "Bal" thuộc thôn L, xã N, TP. Q. Lúc này, N vào trong quán cà phê "Bal" lấy ra 03 cây kiếm và 01 cây đao. C, N, T mỗi người lấy 01 cây kiếm, B cầm 01 cây đao. Sau đó, cả nhóm đi đến nhà Đỗ Ngọc Q để đánh B. Khi đi H điều khiển xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 77L1-670.59 chở C cầm kiếm ngồi giữa, T ngồi sau không mang theo hung khí. B điều khiển xe mô tô Air Blade, biển kiểm soát 81U1-163.47 chở T và N mỗi người cầm 01 cây kiếm, còn cây đao B để dọc theo bên hông xe. Khi đến đường hẻm đối diện cổng Trường tiểu học Nhơn Lý, cả nhóm để xe ở đây rồi đi bộ đến nhà Q. H và T đi trước, những người còn lại cầm hung khí đi phía sau. Đến nhà Q, thấy B đang nhậu cùng với Q, Nguyễn Võ Tuấn P, Nguyễn Thị Linh N và Đinh Nguyễn Thanh T (Không rõ lai lịch), nhóm B xông tới vung đao, kiếm la hét, hăm dọa làm những người trong nhóm B hoảng sợ không dám phản kháng. Thấy vậy T, T xông vào dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người B. B đưa cây đao đang cầm cho N rồi xông vào dùng tay, chân đánh B, thấy chiếc ly thủy tinh loại có quai cầm dùng để uống bia đang để trên bàn B đã lấy đập vào đầu B làm vỡ chiếc ly. C cầm kiếm chém 01 nhát từ trên xuống, B đưa tay lên đỡ thì trúng vào đầu của B gây thương tích. Những người không đánh B thì đứng cầm hung khí la hét, hăm dọa những người trong nhóm B. Do ồn ào nên mẹ của Q là bà Nguyễn Thị T từ trong nhà chạy ra hô to "Báo Công an, báo Công an" thì nhóm B bỏ đi.

Hậu quả: Đinh Thiên B được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định để điều trị với tình trạng: Vết thương vùng chẩm #3cm, xây xát da vùng tai. Ngày 25/9/2023, Đinh Thiên B có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tích.

Ngày 25/8/2023, Ủy ban nhân dân xã Nhơn Lý ban hành văn bản kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn điều tra làm rõ và xử lý nhóm đối tượng trên về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Vật chứng vụ án: Công an CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; số loại Sirius; màu sơn: Đen-Trắng; biển kiểm soát 77L1-670.59; số máy 5C6K295952; số khung C6K0GY295951; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81U1-163.47; số khung RLHJF6306FZ430122; số máy JF63E1430164; 03 (ba) cây kiếm tự chế, dài khoảng 50 cm (cán cuốn băng keo đen dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 cm); 01 (một) cây đao dài khoảng 70 cm (cán bọc vải dài khoảng 35 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 35 cm); 01 (một) đĩa DVD có đoạn video ghi nhận vụ việc.

Ngày 31/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; số loại Sirius; màu sơn: Đen-Trắng; biển kiểm soát 77L1-670.59; số máy 5C6K295952; số khung C6K0GY295951 cho chủ sở hữu là anh Bùi Trung N (Sinh năm: 1978; nơi thường trú: thôn L, xã N, Tp. Q, tỉnh B); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade; màu sơn: Xanh – Bạc - Đen; biển kiểm soát 81U1 – 163.47; số khung RLHJF6306FZ430122; số máy JF63E1430164 cho chủ sở hữu là anh Võ Minh Y.

Về phần dân sự: Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C, Nguyễn T, Huỳnh Công N, Võ Ngọc H đã bồi thường cho Đinh Thiên B số tiền 10.000.000 đồng, B không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 137/CT-VKSQN ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C về tội "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung: "Dùng hung khí" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số hung khí mà các bị cáo sử dụng để gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Trợ giúp viên pháp lý Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo Bùi Văn C: Thống nhất tội danh, khung hình phạt, cho rằng bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thiếu sự giáo dục từ gia đình, phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và chế định xử phạt người dưới 18 tuổi phạm tội, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên toà nên Hội đồng xét xử có có sở để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Võ Ngọc H và Đinh Thiên B, vào tối ngày 14/8/2023, bị cáo Nguyễn Minh B đã rủ rê các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C và các em Nguyễn T, Huỳnh Công N, Võ Ngọc H đi đánh, chém Đinh Thiên B. Đến khoảng 03 giờ ngày 15/8/2023, cả nhóm phát hiện Đinh Thiên B đang nhậu tại nhà Đỗ Ngọc Q tại thôn L, xã N, Tp. Q thì nhóm bị cáo đã chuẩn bị các hung khí là đao, kiếm tự chế chở nhau bằng xe mô tô đến nhà Q để đánh, chém B. Khi thấy B, nhóm các bị cáo đã dùng hung khí chuẩn bị sẵn xông vào đánh, chém B gây thương tích và làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ, mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã Nhơn Lý, Tp. Quy Nhơn. Ủy ban nhân dân xã Nhơn Lý, Tp. Quy Nhơn có văn bản đề nghị xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức để điều khiển hành vi của mình nhưng ý thức xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà các bị cáo đã sử dụng hung khí đánh gây thương tích cho anh Đinh Thiên B tại nhà của anh Đỗ Ngọc Q, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho người dân hoang mang, lo lắng, chính quyền địa phương có văn bản đề nghị xử lý nghiêm theo pháp luật. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C đã phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung: “Dùng hung khí” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Nguyễn Minh B là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác nên phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn so với các bị cáo khác.

[3] Xét hành vi, vai trò của từng bị cáo:

3.1 Đối với bị cáo Nguyễn Minh B: Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C đi đánh anh Đinh Thiên B tại nhà anh Đỗ Ngọc Q mặc dù giữa bị cáo với Đinh Thiên B không có mâu thuẫn gì. Bị cáo tham gia với vai trò chính, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm và hình phạt của bị cáo phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

3.2 Đối với các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C: Giữa các bị cáo và anh Đinh Thiên B không có mâu thuẫn, lẽ ra khi nghe bị cáo Nguyễn Minh B rủ đi đánh anh Đinh Thiên B thì các bị cáo phải can ngăn nhưng lại hưởng ứng tích cực, cùng bị cáo B dùng tay, chân và hung khí đánh anh B gây thương tích và mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương nên Hội đồng xét xử phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

5.1 Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì.

5.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Minh B rủ rê các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C (là người dưới 18 tuổi) phạm tội, nên bị cáo đã phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T, C không có tình tiết tăng nặng.

5.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh B Bùi Văn T, Bùi Văn C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình. Các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C đều phạm tội ở độ tuổi dưới 18 tuổi nên áp dụng chính sách người phạm tội dưới 18 tuổi đối với các bị cáo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 03 cây kiếm tự chế và 01 cây đao. Xét thấy các vật chứng trên là hung khí các bị cáo sử dụng để đánh nhau, gây mất trật tự công cộng nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Bùi Văn C: Người bào chữa cho bị cáo đều thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, người bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt có phần nhẹ hơn so với đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, được Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện và cân nhắc khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

[10] Về vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn T, Võ Ngọc H và Huỳnh Công N có hành vi đồng phạm với Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi, H, T, N chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Quy Nhơn chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Quy Nhơn để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn C, Bùi Văn T và Võ Ngọc H, Nguyễn T, Huỳnh Công N có hành vi dùng tay, chân, ly thủy tinh, kiếm tự chế vào đao đánh Đinh Thiên B gây thương tích. Hành vi của các bị cáo và H, T, N có dấu hiệu của tội phạm: "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Đinh Thiên B tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, từ chối giám định thương tật nên không có cơ sở để xử lý các bị cáo và H, T, N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Quy Nhơn để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với anh Bùi Trung N là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 77L1-670.59; anh Võ Minh Y là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade; màu sơn: Xanh – Bạc - Đen; biển kiểm soát 81U1 – 163.47 nhưng không biết bị cáo Bùi Văn C và bị cáo Nguyễn Minh B sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội nên không đồng phạm về tội: "Gây rối trật tự công cộng".

- Đối với bị cáo Bùi Văn C có hành vi dùng kiếm chém vào người Đinh Thiên B, tuy nhiên bị cáo C không có ý thức tước đoạt tính mạng của B, không nhằm vào vùng trọng yếu trên cơ thể mà nhằm vào vùng vai của B chém để hù dọa. Do anh B dùng tay đỡ nên vết chém chỉ sượt qua đầu, không để lại thương tích. Do đó, hành vi của bị cáo Bùi Văn C không phạm tội: "Giết người".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, áp dụng cho bị cáo Nguyễn Minh B;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, áp dụng cho các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn C;

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C đều phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh B 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2 Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.3 Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) cây kiếm tự chế, dài khoảng 50 cm (cán cuốn băng keo đen dài khoảng 20 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 cm); 01 (một) cây đao dài khoảng 70 cm (cán bọc vải dài khoảng 35 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 35 cm).

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định).

4. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh B, Bùi Văn T, Bùi Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp theo pháp luật của các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ung Quang Định